

## HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ VÀ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### QUYẾT ĐỊNH số 164-CP về điều chỉnh giá thu mua lương thực.

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay, Chính phủ đã nhiều lần nâng giá thu mua thóc và hoa màu lương thực để đối phó với việc tích cực thi hành các biện pháp quan trọng khác nhằm giúp đỡ, khuyến khích các hợp tác xã và nông dân phát triển sản xuất, góp phần củng cố hợp tác xã và nâng cao đời sống của nông dân.

Năm nay, để khuyến khích hơn nữa tinh thần lao động cần cù của nông dân đang ra sức góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, mặt khác để giúp đỡ hơn nữa cho các hợp tác xã và nông dân trồng cây lương thực có điều kiện vật chất phát triển sản xuất, tăng thu nhập, Hội đồng Chính phủ trong hội nghị Thường vụ ngày 24 tháng 10 năm 1963, sau khi xét kỹ tương quan giá cả giữa lúa và hoa màu, đã quyết định:

1. Nâng giá thu mua bình quân các loại lương thực theo giá tiêu chuẩn như sau:

- Thóc chiêm từ 0đ215 lên 0đ27 một ki-lô,
- Thóc mùa từ 0đ225 lên 0đ27 một ki-lô,
- Thóc nếp cái mùa từ 0đ28 lên 0đ34 một ki-lô,
- Thóc tám thơm từ 0đ32 lên 0đ36 một ki-lô,
- Thóc dự hương từ 0,30 lên 0,34 một ki-lô,
- Thóc dự thường từ 0đ25 lên 0đ29 một ki-lô,
- Ngô hạt tẻ từ 0đ25 lên 0đ30 một ki-lô,
- Khoai lang tươi từ 0đ03 lên từ 0đ08 đến 0đ09 một ki-lô,
- Sản tươi từ 0đ06 lên từ 0đ09 đến 0đ10 một ki-lô,
- Khoai lang lát khô từ 0đ22 lên 0đ28 một ki-lô,
- Sản lát khô có bóc vỏ dày từ 0đ26 lên 0đ32 một ki-lô,
- Sản bột lọc mài thủ công từ 0đ58 lên 0đ63 một ki-lô.

2. Tỷ lệ khuyến khích về giá thu mua thóc, ngô, ngoài nghĩa vụ tối đa là 50% trên giá chỉ đạo thu mua đã được điều chỉnh trên đây.

3. Để đơn giản việc chia vùng giá, trên toàn miền Bắc, chỉ đặt 3 vùng giá thu mua đối với các loại thóc, hai vùng giá thu mua

đối với ngô; còn đối với khoai, sản thì không đặt vấn đề chia vùng giá. Các vùng giá thu mua chênh lệch nhau không quá 0đ01 một ki-lô lương thực.

4. Chỉ đạo giá thu mua các loại lương thực quy định trên đây áp dụng từ vụ mùa năm 1963.

5. Tổng cục lương thực căn cứ vào quyết định này, cùng với các ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh quy định sớm giá thu mua cụ thể từng loại lương thực cho từng vùng trên tinh thần chiếu cố nhiều hơn đến các vùng sản xuất lương thực tập trung và thường gặp nhiều khó khăn trong sản xuất cũng các vùng đến nay vẫn thiếu lương thực (không tính chi ly), đồng thời phải bảo đảm giá chỉ đạo thu mua bình quân của Nhà nước.

6. Các ủy ban hành chính địa phương cần có kế hoạch thông báo kịp thời giá thu mua mới trong địa phương mình cho các hợp tác xã nông nghiệp và nông dân biết để đối phó việc giải thích kỹ ý nghĩa và nội dung của chính sách giá lương thực của Nhà nước hiện nay, làm cho nông dân thấy rõ những cố gắng của Chính phủ trong việc nâng giá, động viên xã viên và nông dân tích cực đẩy mạnh sản xuất hơn nữa, ra sức xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của hợp tác xã nông nghiệp, đưa sản xuất nông nghiệp phát triển mạnh mẽ và toàn diện để làm tròn nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước đồng thời nâng cao đời sống.

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 1963.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng  
PHẠM HÙNG

NGHỊ ĐỊNH số 165-CP quy định về dấu  
hiện, phù hiệu và trang phục của  
cán bộ, công nhân, nhân viên ngành  
vận tải đường biển.

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 160-CP ngày 9 tháng 10 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Giao thông vận tải,

Đề đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và vinh dự của cán bộ, công nhân, nhân viên ngành vận tải đường biển,

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng bộ Giao thông vận tải,

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 13 tháng 6 năm 1963,

### NGHỊ ĐỊNH:

Nay quy định dấu hiệu, phù hiệu và trang phục của cán bộ, công nhân, nhân viên ngành vận tải đường biển như sau:

## I. DẤU HIỆU, PHÙ HIỆU NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN

Điều 1. — Dấu hiệu ngành vận tải đường biển hình trái tim làm bằng dạ màu tím than chiều cao 56 ly, chiều rộng 59 ly, gắn ở mũ dùng thống nhất cho cán bộ, công nhân, nhân viên các tàu vận tải đi biển đường xa, đường gần, đường ven biển, tàu công trình đường biển, cảng vụ và hoa tiêu.

### 1. Dấu hiệu gắn trên mũ cán bộ:

— Giữa có ngôi sao vàng chõng lên mỏ neo, xung quanh có hai bông lúa thêu kim tuyến vàng, có phân biệt:

+ Tàu đi biển đường xa: sao vàng nền đỏ viền vàng, ngoài hai bông lúa có đường viền vàng nhỏ một ly theo hình trái tim.

— Tàu đi biển đường gần, cảng vụ và hoa tiêu: sao vàng nền đỏ viền vàng.

+ Tàu đi ven biển: sao vàng viền đỏ.

### 2. Dấu hiệu gắn trên mũ của công nhân, nhân viên:

— Giữa có ngôi sao vàng viền đỏ chõng lên mỏ neo vàng xung quanh không có bông lúa, có phân biệt:

+ Tàu đi biển đường xa và đường gần: dấu hiệu có đường viền nhỏ hai ly theo hình trái tim thêu kim tuyến vàng.

+ Tàu đi ven biển: dấu hiệu không có đường viền.

Điều 2. — Phù hiệu ấn định những hình tượng trung đề phân biệt nghề nghiệp theo hệ chuyên môn dưới đây:

— Cán bộ làm việc trên boong: hình mỏ neo.

— Cán bộ máy: hình chân vịt.

— Chính trị viên: hình ngôi sao.

— Y tế: hình hồng thập tự.

— Cán bộ máy điện: hình làn điện hai đầu nhọn.

— Vô tuyến điện: hình làn điện có ba gợn sóng.

— Cảng vụ, hoa tiêu: hình tay lái tàu,

## II. DẤU HIỆU VỀ CHỨC VỤ VÀ PHÙ HIỆU NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN

Điều 3. — Dấu hiệu về chức vụ và phù hiệu của cán bộ ngành vận tải đường biển phân biệt theo chức vụ và trách nhiệm của mỗi cán bộ công tác trên tàu hoặc trên cảng: thuyền trưởng, thuyền phó, chính trị viên trên tàu, máy trưởng, máy phó, kỹ sư máy điện, chủ nhiệm điện đài, điện đài trưởng, cảng vụ trưởng và một số cán bộ cảng vụ có công tác trực tiếp với tàu biển, hoa tiêu, cán bộ tập sự dưới tàu, bác sĩ, y sĩ công tác trên tàu biển.

Công nhân, nhân viên làm việc trên tàu không đeo dấu hiệu chức vụ và phù hiệu.

Điều 4. — Dấu hiệu chức vụ có từ một vạch đến bốn vạch bằng kim tuyến vàng. Vạch một tượng trưng làn sóng chiều rộng 8 ly còn các vạch khác thẳng và rộng 6 ly. Dấu hiệu kết hợp với phù hiệu mùa nóng đeo ở vai áo; mùa lạnh đeo ở trên bực hai ống tay áo thống nhất cho cán bộ làm việc trên các tàu vận tải đường biển, tàu công trình đường biển và cảng vụ, hoa tiêu (kích thước của dấu hiệu chức vụ theo bản mẫu kèm theo).

Điều 5. — Dấu hiệu chức vụ gồm có các loại.

a) Dấu hiệu 4 vạch ngang dùng cho các cán bộ sau đây:

— Thuyền trưởng tàu đi biển đường xa.

— Máy trưởng tàu đi biển đường xa.

— Chính trị viên tàu đi biển đường xa.

b) Dấu hiệu 3 vạch ngang dùng cho các cán bộ sau đây:

— Thuyền phó hạng nhất tàu đi biển đường xa.

— Thuyền trưởng tàu đi biển đường gần.

— Máy nhất tàu đi biển đường xa.

— Máy trưởng tàu đi biển đường gần.

— Chính trị viên tàu đi biển đường gần,

— Cảng vụ trưởng,

— Hoa tiêu trưởng.

c) Dấu hiệu 2 vạch ngang dùng cho các cán bộ sau đây:

— Thuyền phó hạng hai tàu đi biển đường xa,

— Thuyền phó hạng nhất tàu đi biển đường gần,

— Thuyền trưởng tàu đi ven biển,

— Máy hai tàu đi biển đường xa,

— Máy nhất tàu đi biển đường gần,

— Máy trưởng tàu đi ven biển,

- Chính trị viên tàu đi ven biển,
- Chủ nhiệm điện đài tàu đi biển đường xa (VTD),
- Kỹ sư máy điện tàu đi biển đường xa,
- Cảng vụ hạng nhất,
- Hoa tiêu hạng nhất,
- Bác sĩ tàu đi biển đường xa.

d) Dấu hiệu vạch ngang dùng cho các cán bộ sau đây :

- Thuyền phó hạng ba, bốn tàu đi biển đường xa,
- Thuyền phó hạng hai, ba tàu đi biển đường gần,
- Thuyền phó hạng một, hai, ba tàu đi ven biển,
- Máy hạng ba, bốn tàu đi biển đường xa,
- Máy hạng hai, ba tàu đi biển đường gần,
- Máy hạng một, hai tàu đi ven biển,
- Đài trưởng vô tuyến điện tàu đi biển đường xa, đường ven biển,
- Cảng vụ hạng hai, ba,
- Hoa tiêu hạng hai, ba,
- Y sĩ công tác dưới tàu đi biển đường gần.

đ) Không có vạch ngang dùng cho cán bộ tập sự trên tàu về: boong, máy, điện, hoa tiêu.

### III. TRANG PHỤC NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN

Điều 6. — Trang phục của cán bộ, công nhân, nhân viên các tàu vận tải đi biển, tàu công trình biển, cảng vụ, hoa tiêu ấn định như sau :

1. Mũ lưỡi trai, thân mũ cao 4 phân màu tím than; lưỡi trai đen, chỗ rộng nhất 5 phân, trước thân mũ có quai đen. Mũ của cán bộ, công nhân, nhân viên thống nhất một kiểu, mùa nóng mũ bọc vải ka-ki trắng, mùa lạnh mũ của cán bộ bọc dạ màu tím than, mũ của công nhân, nhân viên bọc vải ka-ki xanh. Riêng thuyền trưởng, cảng vụ trưởng, hoa tiêu trưởng có thêm dây tết kim tuyến vàng chỗ quai da phía trước mũ.

2. Mùa lạnh áo quần của cán bộ bằng dạ màu tím than, kiểu áo cổ bẻ có ca-ra-vát, bốn khuy, bốn túi trong, khuy lớn và nhỏ đều có hình mô neo nổi màu vàng. Áo quần của cán bộ tập sự bằng vải ka-ki màu xanh nước biển. Mùa nóng áo quần của cán bộ bằng vải ka-ki trắng; kiểu áo cổ bẻ, ngắn tay; bốn khuy, bốn túi ngoài có khuy, các khuy lớn và nhỏ đều có hình mô neo nổi màu vàng.

Mùa lạnh, áo quần của công nhân; nhân viên làm việc trên tàu bằng vải ka-ki màu xanh nước biển kiểu cổ kín chữ V 5 khuy, bốn túi trong có khuy, các khuy lớn và nhỏ đều có

hình mô neo nổi màu vàng, mùa nóng áo bằng vải ka-ki trắng; kiểu sơ-mi cổ bẻ, ngắn tay; quần bằng vải ka-ki màu xanh nước biển dùng cho cả hai mùa (lạnh và nóng).

3. Giày da đồng màu và cùng một kiểu chung cho cán bộ và công nhân, nhân viên.

### IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. — Nghị định này thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 8. — Ông Bộ trưởng bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 2 tháng 11 năm 1963

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

### QUYẾT ĐỊNH số 108-TTg về hạ giá bán bơ m thuốc trừ sâu cho hợp tác xã nông nghiệp.

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào đề nghị của Hội đồng vật giá trung ương,

Đề giúp đỡ hơn nữa các hợp tác xã nông nghiệp có điều kiện phát triển sản xuất, tăng thu nhập,

#### QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay hạ giá bán bơ m thuốc trừ sâu cho các hợp tác xã nông nghiệp từ 35 đồng xuống 30 đồng một cái.

Điều 2. — Quyết định này thi hành từ ngày bộ Nông nghiệp công bố cho các địa phương.

Điều 3. — Ông Bộ trưởng bộ Nông nghiệp và các ông chủ tịch ủy ban hành chính các khu, thành phố; tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 6 tháng 11 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG